

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/LCTT/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ**

Địa chỉ: Số 82, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 02713 896 979

Email: linhchibp2023@gmail.com

Website: linhchitruongtho.vn

Mã số doanh nghiệp: 3801077810

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC LINH CHI DẦU**

2. Thành phần: Nước, nấm linh chi đỏ (5.5%), đường, cốt dâu cô đặc (0.5%), cam thảo (0.25%), thạch dâu, la hán quả (0.05%), vitamin C (INS 300), chất điều chỉnh acid (INS 330, INS 331(iii), INS 514 (ii)), chất bảo quản (INS 202, INS 211), chất tạo ngọt tổng hợp (INS 951, INS 955), chất tạo màu (INS 150d), hương dâu giống tự nhiên, vitamin B6, vitamin B3.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PP/PET hoặc lon nhôm, nắp nhựa hoặc nắp nhôm. Bên ngoài là thùng giấy carton, khay hoặc màng co.

Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

Quy cách đóng gói: Đóng gói kín.

Thể tích thực: 250ml hoặc thể tích khác được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm. Bên ngoài là màng co, khay hoặc thùng. Hoặc quy cách khác tùy theo yêu cầu của khách hàng và được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công Ty TNHH Thực Phẩm Và Nước Giải Khát Green Food

Địa chỉ: Số 11, Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Số giấy chứng nhận ISO 22000:2018: 21.12.531-FSM, ngày cấp: 17/03/2022

Nơi cấp: Inspect Uluslararası Belgelendirme ve Gözetim Hiz. Tic. Ltd. Sti.

III. Mẫu nhãn sản phẩm(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

QCVN 8-2: 2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

QĐ 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

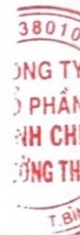
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Phước, ngày 19 tháng 7 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Văn Thuận



NỘI DUNG MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: **THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC LINH CHI DÂU**

1. Thành phần: Nước, nấm linh chi đồ (5.5%), đường, cốt dâu cô đặc (0.5%), cam thảo (0.25%), thạch dâu, la hán quả (0.05%), vitamin C (INS 300), chất điều chỉnh acid (INS 330, INS 331(iii), INS 514 (ii)), chất bảo quản (INS 202, INS 211), chất tạo ngọt tổng hợp (INS 951, INS 955), chất tạo màu (INS 150d), hương dâu giống tự nhiên, vitamin B6, vitamin B3.
2. Hướng dẫn sử dụng: Dùng ngay khi mở nắp, ngon hơn khi ướp lạnh.
3. Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp
4. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn hoặc bao bì không còn nguyên vẹn
5. Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất Ngày sản xuất: In trên bao bì
6. Thể tích thực: 250 ml
7. Xuất xứ: Việt Nam
8. Cơ sở sản xuất:

Công Ty TNHH Thực Phẩm Và Nước Giải Khát Green Food

Địa chỉ: Số 11, Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3636 5789 – 0334 57 58 59

Website: grfood.com.vn

9. Nhà phân phối và tự công bố sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ

Địa chỉ: Số 82, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 02713 896 979

Email: linhchibp2023@gmail.com



8

936109

170172



Trang/ Page No: 1/2

AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2230701032-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ
Địa chỉ/ Client's Address : Số 82, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 23/07/2023
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 28/07/2023
Thông tin mẫu/ Name of Sample : Thực phẩm bổ sung nước linh chi dâu
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Chì (Pb)(*) / Lead (Pb)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.02)	mg/L	AVA-KN-PP.QP/012 (Ref.AOAC 999.10-2005- Pb and Cd)
2	Cadimi (Cd)(*) / Cadmium (Cd)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.01)	mg/L	AVA-KN-PP.QP/011 (Ref.AOAC 999.10-2005- Pb and Cd)
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	6.0x10 ¹	CFU/mL	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
4	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
5	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
6	Streptococci Feecal / Streptococci Feecal	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	AVA-KN-PP.VS/038 (Ref. NMKL 68, 5th ed., 2011)
7	Pseudomonas aeruginosa / Pseudomonas aeruginosa	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	AVA-KN-PP.VS/055 (Ref. ISO 16266:2006)
8	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	AOAC 975.55
9	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)

(Signature)





Trang/ Page No: 2/2

AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2230701032-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
10	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and Molds (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HỒ THỊ THANH PHƯƠNG



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0317104657

Đăng ký lần đầu: ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 25 tháng 02 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN FOOD BEVERAGES AND FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GR FOOD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 11 Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0334575859

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

17.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười bảy tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ YẾN	Việt Nam	Số 28/57 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	5.780.000.000	34,000	044179009506	

2	PHẠM KIM TÂN	Việt Nam	87/57/2/2A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.080.000.000	24,000	025879523
3	BÙI CHÍ CHUNG	Việt Nam	Khu phố 10, Phường 5, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	2.040.000.000	12,000	197095818
4	PHÙNG THỊ ANH TUYẾT	Việt Nam	Thôn Mỹ Chánh, Xã Hải Chánh, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	197364412
5	NGUYỄN NGỌC THẮNG	Việt Nam	Thôn Trần Xá, Xã Hàm Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	044086000048
6	LÊ THANH TÚ	Việt Nam	480/31/7/1E Bình Quới, Phường 28, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	C0556902

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **ĐẶNG THỊ YẾN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *01/10/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *044179009506*

Ngày cấp: *12/08/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 16/66 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 28/57 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG



HỒ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Trung Chánh

Client Name and address

GREEN FOOD BEVERAGES AND FOOD COMPANY LIMITED

No.11, Highway 22, Tram Bom Hamlet, Tan Phu Trung Commune, Cu Chi District,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Standard

ISO 22000:2018 Food Safety Management System

INSPECT assessed and approved that related firm meets the requirements of the designated standard at related scope

Scope

Producing, trading and processing kinds of, beverage (such as; coconut water, tea, ginseng juice, herbal drinks), nutritional drinks (coconut milk, aloe vera juice, aloe vera juice with bird's nest, fruit aloe vera juice, collagen supplements, functional drinks, fruit juices, fruit juices from fungi, water from algae), energy drinks, milk from cereals (soy milk, red bean milk, green bean milk, corn milk...), coffee, mineral water, ionized spring water, fermented drinks, sugarcane juice, vegetables juices

EA/Category Code: CIV
Initial issue date: 17.03.2022
Issue date of this certificate: 17.03.2023
Validity of this certificate: 16.03.2024
Recertification date: 16.03.2025
Certificate No: 21.12.531-FSM
The period of certificate is 3 years




Ozan ATEŞ
General Manager



ACCREDITED
Management System
Certification Body
MSCB-148

INSPECT is accredited by International Accreditation Service (IAS) United States Of America

To verify the validity of this certificate please visit: www.inspect.com.tr

The validity of this certificate is depend on the success of surveillance assessments

CTY TNHH THỰC PHẨM VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG

(Số: 11/2023/HĐGC-GRF/LCTT)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015.
- Căn cứ Luật Thương mại năm 2005.
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và sự thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 04 năm 2023, tại Công ty TNHH Thực Phẩm và Nước Giải Khát Green Food, Chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ

Đại diện : Ông **Nguyễn Văn Thuận** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước.
Mã số thuế : 3801077810
Tài khoản :

BÊN B: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD

Đại diện : Bà **Đặng Thị Yến** Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ : Số 11 Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP HCM.
Mã số thuế : 0317104657
Tài khoản : 1079 6666 8888 – Ngân hàng ACB – PGD Hóc Môn

Bên A ủy thác cho Bên B sản xuất gia công các loại nước giải khát với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Sản phẩm gia công

1.1 Bên B đồng ý sản xuất, gia công cho Bên A sản phẩm nước giải khát, nước trái cây đóng lon, chai các loại ("Sản phẩm"), chi tiết tại bảng báo giá/đơn đặt hàng/phụ lục Hợp đồng do hai Bên xác nhận tại mỗi thời điểm đính kèm Hợp đồng.

1.2 Quy cách phẩm chất sản phẩm

- Bên A cung cấp đầy đủ nguyên vật liệu cho từng đơn hàng.
- Chất lượng sản phẩm căn cứ theo tiêu chuẩn sản phẩm mẫu của bên A.
- Trong quá trình sản xuất phải tuân thủ quy trình quản lý chất lượng của bên A.

- Tiêu chuẩn sản phẩm: cảm quan, hóa lý, vi sinh theo chỉ tiêu bên A.
- Bên B sẽ chịu trách nhiệm khi sản phẩm bị lỗi kỹ thuật (thiết bị, máy móc).
- Sản phẩm chiết rót và đóng chai/lon trên dây chuyền chiết rót phù hợp của bên B.

1.3 Tiêu chuẩn và chất lượng của sản phẩm

- Bên B nghiêm chỉnh tuân theo tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn của công ty sản xuất và chế biến các sản phẩm thực phẩm đảm bảo chất lượng sản phẩm của Bên A.

Điều 2: Nguyên vật liệu

- Bên A chịu trách nhiệm kiểm tra về xuất xứ, số lượng, chất lượng, hạn sử dụng các nguyên liệu của nhà cung cấp trước khi giao qua kho bên B.
- Bên B cam kết bảo quản và sử dụng đúng số lượng các loại nguyên liệu đã giao vào sản xuất, đóng gói sản phẩm của bên A.
- Nguyên vật liệu hao hụt trong quá trình sản xuất tính theo như sau:

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐỊNH MỨC HAO HỤT
1	Định mức dịch chai, lon	Theo khối lượng dịch thực tế
2	Dịch	2.0%
3	Vỏ chai pet, lon nhôm	2.0%
4	Nắp chai pet, lon nhôm	3.0%
5	Tem	1.5%
6	Màng co lỏng	1.0%
7	Thùng/khay	0.5%
8	Băng keo	0.5%

- Bên A cung cấp các loại nguyên vật liệu và hàng hóa giao hàng đến địa chỉ ở kho Bên B. Bên B chịu trách nhiệm kiểm kê số lượng và bảo quản trong thời gian nguyên vật liệu còn hạn sử dụng.
- Bên A sắp xếp người đưa hàng từ xe đến xuống pallet, Bên B hỗ trợ nâng hàng vào kho bảo quản.
- Bên B chỉ nhận những nguyên vật liệu liên quan đến việc gia công các đơn hàng cho Bên A.
- Bên A cung cấp các loại nguyên vật liệu liên quan đến đơn hàng gia công trong vòng 3 ngày kể từ khi Bên B lên kế hoạch sản xuất, tuy nhiên, trường hợp số lượng đơn hàng nhiều hơn so với thông lệ, Bên A cung cấp sớm hơn và/ hoặc Bên B được quyền dời ngày giao hàng chậm hơn tương ứng.

Điều 3: Phương thức đặt hàng, sản xuất giao nhận – vận chuyển

3.1 Đặt hàng:

- Bên A sẽ gửi cho Bên B đơn đặt hàng và kế hoạch sản xuất theo từng tuần. Trường hợp có điều chỉnh về sản lượng, số lượng, chất lượng hoặc các vấn đề liên quan Bên A và Bên B sẽ trao đổi bàn bạc và đảm bảo sự thống nhất trước ít nhất là 24 giờ trước khi đi vào sản xuất sản phẩm. Trong trường hợp không thể sắp xếp thời gian sản xuất như kế hoạch thì hai Bên sẽ thông báo cho nhau

bằng email hoặc văn bản trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát sinh sự kiện làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất.

- Cùng với việc đặt hàng, Bên A có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các mẫu sản phẩm của đơn hàng, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm, qui trình sản xuất (nếu có) và các chỉ dẫn liên quan cho Bên B chậm nhất là trước 02 ngày khi Bên B tiến hành kế hoạch sản xuất. Trường hợp có các thay đổi bất kỳ liên quan đến sản phẩm, Bên A phải có trách nhiệm cung cấp và các chỉ dẫn với thời gian tương tự.
- Hàng tuần Bên A sẽ gửi trước kế hoạch xuất hàng vào ngày thứ 7 tuần này cho tuần kế tiếp để Bên B chủ động lên kế hoạch sản xuất, đóng gói và giao hàng.
- Khi Bên A đã đặt đơn hàng cho Bên B và Bên B sẽ dựa theo đơn hàng để tiến hành sản xuất.

3.2 Sản xuất:

- Bên A sẽ giao nguyên liệu cho Bên B trước 2-3 ngày tính theo ngày sản xuất.
- Bên B tiến hành sản xuất cho Bên A theo đúng tiêu chuẩn, chất lượng và quy trình công nghệ của bên A.
- Trong quá trình sản xuất đơn hàng cho Bên A, Bên A sẽ cử đại diện giám sát, thực hiện các chỉ dẫn phù hợp với quy trình sản xuất cũng như chất lượng sản phẩm của Bên A, giám sát từ công đoạn đầu cho đến công đoạn cuối của quy trình sản xuất. Để tránh hiểu lầm, đại diện của Bên A không được gây khó dễ hoặc làm chậm trễ tiến độ sản xuất nếu không phải vì các lý do liên quan đến quy trình sản xuất hoặc chất lượng sản phẩm.
- Sau khi ra thành phẩm sẽ được Bên A triển khai thực hiện nhận hàng.
- Sau mỗi đơn hàng, hai Bên cùng tiến hành lưu mẫu, thời gian bảo lưu mẫu là 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

3.3 Giao nhận sản phẩm và chi phí lưu kho:

3.3.1. Giao nhận sản phẩm:

- Nhận hàng tại kho Bên B. Bên A bố trí phương tiện nhận hàng, bằng xe tải, container hoặc các phương tiện khác nhưng phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến chất lượng của sản phẩm đã hoàn thành từ Bên B. Bên B sẽ chịu chi phí bốc xếp khi xuất hàng.

3.3.2. Chi phí lưu kho:

Thành phẩm:

- Thời gian lưu kho tối đa của Sản phẩm sau sản xuất tại kho Bên B là 15 ngày kể từ ngày Bên B thông báo sản xuất hoàn thành đơn hàng. Nếu Bên A lưu kho quá số ngày kể trên thì Bên B sẽ tính thêm chi phí lưu kho 200.000 vnd/ pallet/tháng.

Nguyên vật liệu sản xuất:

- Thời gian lưu kho tối đa của nguyên vật liệu sau sản xuất tại kho Bên B là 7-10 ngày kể từ ngày sau khi Bên B thông báo sản xuất hoàn thành đơn hàng. Nếu Bên B lưu kho quá số ngày kể trên thì Bên B sẽ tính thêm chi phí lưu kho 200.000 vnd/pallet/tháng.

Điều 4: Giá gia công và phương thức thanh toán: (thanh toán bằng VNĐ)

4.1 Đơn giá gia công: Đồng/chai, lon

STT	TÊN SẢN PHẨM	SẢN LƯỢNG THÁNG		
		Sản lượng< 250,000	Sản lượng >250,000	GHI CHÚ
		(Chai/lon)	(Chai/lon)	
01	Chai PET chiết nóng, lon (<= 500 ml)	1,300	1,200	Đơn giá này đã bao gồm: 1. Nước lọc qua RO. 2. Nitơ (nếu có) 3. Công phối trộn, 4. Chi phí nhân công sản xuất 5. Đóng gói thành phẩm 6. Nâng hàng lên xe tải hoặc container.

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT sẽ theo quy định hiện hành của Nhà Nước
- Những đơn hàng có phương thức sản xuất, quy cách đóng gói phức tạp thì hai Bên sẽ thống nhất lại đơn giá hỗ trợ thêm trước lúc gia công.
- Đơn giá trên chỉ áp dụng cho những Sản phẩm đã sản xuất đại trà. Những Sản phẩm mới sản xuất thử nghiệm lần đầu sẽ được thống nhất trước khi gia công tại bảng báo giá/phụ lục Hợp đồng.

4.2 Hình thức thanh toán:

- Đợt 01: Bên A thanh toán trước 50% giá trị đơn hàng trong vòng 03 ngày làm việc sau khi hai Bên xác nhận đơn hàng.
- Đợt 02: Bên A thanh toán 50% giá trị đơn hàng còn lại trước khi xuất hàng .
- Tiền gia công của Bên A sẽ tính theo số lượng thực tế khi xuất hàng.
- Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Điều 5: Hiệu lực hợp đồng

- Hợp đồng có hiệu lực 1 năm kể từ ngày ký.
- Hợp đồng sẽ không còn hiệu lực kể từ ngày hai bên thanh lý hợp đồng, hoặc bị chấm dứt theo các điều kiện của hợp đồng này hoặc theo qui định của pháp luật

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của 2 bên

6.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được qui định cụ thể trong các điều khoản khác của hợp đồng, Bên A có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Bên A chịu trách nhiệm pháp lý về thương hiệu sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, chất lượng, tiêu chuẩn hàng hoá, sản phẩm phù hợp với thị trường phân phối và các giấy phép liên quan.
- Bên A có nghĩa vụ giao nguyên vật liệu đúng thời hạn để bên B có thể kịp tiến độ sản xuất, trường hợp bên A giao nguyên liệu chậm trễ quá 01 ngày, Bên A phải bồi thường mọi thiệt hại phát sinh cho Bên B
- Khi Bên B chấp nhận kế hoạch sản xuất của Bên A, Bên B phải sắp xếp lịch sản xuất, đảm bảo đúng chất lượng, số lượng, ngày giao hàng.
- Bên A có quyền giám sát Bên B sắp xếp sản xuất, xem quá trình gia công sản xuất, giám sát chất lượng sản phẩm. Bên B đồng ý cho Bên A cho nhân viên giám sát trong thời gian sản xuất và quản lý chất lượng tại công ty Bên B. Tuy nhiên việc thực hiện quyền này phải tuân thủ nguyên tắc theo quy định tại Điều 3.2 (gạch đầu dòng thứ 3) Các nhân viên Bên B có liên quan đến công việc phải phối hợp tốt với Bên A, nhân viên Bên A ăn ở ký túc xá và chi phí đi lại do Bên A chịu trách nhiệm.

6.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định cụ thể trong các điều khoản khác của hợp đồng, Bên B có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Khi Bên B chấp nhận tiếp nhận kế hoạch sản xuất của Bên A thì phải sắp xếp sản xuất, đảm bảo đúng chất lượng, số lượng, ngày giao hàng. Nếu do sự cố máy móc hoặc bất khả kháng mà dẫn đến Bên B không thể triển khai sản xuất thì Bên B sẽ thông báo cho Bên A.
- Bên B ấn định thời gian hoàn thành kế hoạch sản xuất của Bên A, sau đó thông báo Bên A tiến hành kiểm tra tiêu chuẩn cảm quan, trạng thái chất lượng bên trong, nhãn sản phẩm, màng seal, trọng lượng, ngày sản xuất, mã hóa, bao bì ngoài sạch sẽ ... và tiến hành xuất hàng.

Điều 7: Bảo mật hợp đồng

- Trong thời gian hợp tác giữa Hai bên, hai Bên có trách nhiệm bảo mật các thông tin như công thức, hạng mục nghiên cứu và các vấn đề liên quan tới kỹ thuật, thị trường, khách hàng...
- Cả 2 Bên có nghĩa vụ và trách nhiệm bảo mật đối với người ngoài về các vấn đề thông tin hợp tác giữa hai bên.
- Hai Bên đồng ý chấm dứt hợp đồng trong vòng hai năm vẫn phải có trách nhiệm giữ bí mật thông tin. Khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản, tuyệt đối không được lộ thông tin dưới bất kỳ hình thức nào.
- Việc chấm dứt hợp đồng sẽ không ảnh hưởng tới việc bảo mật như đã thỏa thuận của hai Bên.
- Nếu 1 trong hai Bên vi phạm việc bảo mật thì sẽ dựa vào thiệt hại của Bên thiệt hại để tiến hành đền bù và dựa theo quy định của pháp luật để xử lý.

10465
CÔNG TY
TNHH
PHẨM
GIẢI K
EN FOI
HỒ

Điều 8: Điều khoản khác

- Khi bản hợp đồng đã được ký kết, Bên B phải cung cấp cho Bên A giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế, giấy chứng nhận mã số doanh nghiệp có hiệu lực và bản sao giấy chứng nhận khác có liên quan đến sản xuất gia công.
- Bên B không được bán sản phẩm của Bên A.
- Bên A ủy thác cho Bên B gia công, Bên B có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ kho chứa hàng nguyên phụ liệu và toàn bộ vật phẩm liên quan của Bên A. Bên A nhận hàng tại kho bên B bằng xe tải, container...
- Khi hợp đồng này chưa kết thúc, hai bên có thể thương lượng ký một thỏa thuận bổ sung. Hợp đồng bổ sung và hợp đồng này có hiệu lực ngang nhau. Nếu các điều khoản của Hợp đồng bổ sung và bản hợp đồng này có mâu thuẫn thì hợp đồng bổ sung sẽ được làm chuẩn nhưng không được ảnh hưởng đến các điều khoản đã được ký kết.
- Khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của hai bên, không bên nào có thể sửa đổi quyền và nghĩa vụ trong bản hợp đồng này.

Điều 9: Điều khoản chung

- Trong khuôn khổ hợp đồng này, hai bên sẽ ký tiếp các đơn đặt hàng (bằng văn bản, điện thoại và thư điện tử) đối với từng lô hàng cụ thể.
- Khi một trong hai bên vi phạm các trường hợp sau thì hợp đồng sẽ bị chấm dứt:
 - + Trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng nếu: Bên B không hoàn thành đúng thời hạn, đúng chất lượng, số lượng của kế hoạch đơn hàng sản xuất Bên A mà không vì các lý do bất khả kháng hoặc thực hiện các yêu cầu từ bên A hoặc do lỗi của bên A.
 - + Trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng nếu: Bên A không thanh toán phí gia công đúng thời hạn.
 - + Khi một bên vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ cơ bản của hợp đồng mà không khắc phục trong thời hạn mà bên bị vi phạm đưa ra yêu cầu
 - + Bên có lỗi làm cho bên kia phải thực hiện việc chấm dứt hợp đồng phải bồi thường mọi tổn thất và thiệt hại phát sinh xảy ra đối với bên bị vi phạm
- Khi chấm dứt Hợp đồng thì Bên B cũng không được sử dụng hoặc sản xuất sản phẩm có in logo sản phẩm đóng gói và giấy chứng nhận lô hàng của Bên A, nếu vi phạm hợp đồng Bên B phải bồi thường thiệt hại kinh tế và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi. Mọi sửa đổi trong hợp đồng phải được lập thành văn bản có chữ ký xác nhận của hai bên.
- Từng đơn hàng sau khi bên A thanh toán đủ số tiền theo trị giá hợp đồng cho bên B, hợp đồng gia công của đơn hàng đó tự động được thanh lý.

- Quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có tranh chấp xảy ra, hai Bên thương lượng giải quyết, tôn trọng lợi ích của nhau. Nếu không tự giải quyết được, hai Bên sẽ đưa tranh chấp ra Trung tâm Trọng tài Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (TRACENT) giải quyết theo Quy tắc Tổ tụng của TRACENT và quy định pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY CỔ PHẦN

LINH CHI TRƯỜNG THỌ



Họ tên: NGUYỄN VĂN THUẬN

Chức vụ: GIÁM ĐỐC

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD



Họ tên: ĐẶNG THỊ YẾN

Chức vụ: TỔNG GIÁM ĐỐC